TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 166 /2020/HS-ST
Ngày 17/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ,PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Văn Chuyển

2. Bà Đỗ Thị Vân Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 156/2020/TLST-HS ngày 03/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 652/2020/QĐXXST-HS ngày 03/11/2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN TRỌNG Y - sinh năm: 1968 tại Bệnh viện huyện T, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: tổ 35, khu Q, phường G, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trọng Q, sinh năm 1934 và bà Đào Thị T - sinh năm 1934; Có vợ: Nguyễn Thị N (đã ly hôn) và 01 con;

Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 117 ngày 21/6/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ, xử phạt 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", 15 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân". Tổng hợp hình phạt buộc Y phải thi hành hình phạt chung là 20 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ 25/5/1998. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/10/2017;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/7/2020 đến ngày 15/7/2020 chuyển tạm giam. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Trần Vũ H - sinh năm 1991, địa chỉ: tổ 5, khu 2, phường Vân Cơ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú

Thọ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11 giờ 05 phút ngày 12/7/2020, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Việt Trì đang làm nhiệm vụ tại khu vực đội 6, khu H, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Trọng Y đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Vũ H, sinh năm: 1991, hộ khẩu thường trú: Tổ 5, khu 2, phường V, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ trên tay trái của H 01 gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng. H khai nhận đây là gói ma túy Heroine vừa mua được của Y với giá 300.000 đồng mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã niêm phong gói ma túy có đặc điểm như trên. Ngoài ra còn tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ, số IMEI1: 357383047086482, kèm 01 sim trong máy số 0862.036.086. Tiền Việt Nam 1.500.000đồng, trong đó 300.000đồng là tiền Y vừa bán 01 gói ma túy Heroine cho H mà có; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy màu đen đã cũ, số IMEI1: 355246080746266AEA, kèm 01 sim trong máy số 0335.870.358.

Ngày 12/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã tiến hành trưng cầu giám định đối với chất bột cục màu trắng chứa bên trong gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng thu giữ của Trần Vũ H. Tại Kết luận giám định số 710/KLGĐ ngày 15/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

"Chất bột, cục màu trắng trong bì giấy gửi giám định là ma túy, có khối lượng là: ***0,023 gam****, loại:* ***Heroine.***

**** Heroine*** *là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ"*

Hoàn trả lại 0,012 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Tại cơ quan điều tra, Y khai nhận về nguồn gốc số ma túy bị cáo bán cho H đã thu giữ khi bị bắt quả tang: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 12/7/2020, khi Y đang ở nhà tại Tổ 35, khu Quang Trung, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, H gọi điện từ số điện thoại 0862.036.086 đến số điện thoại 0335.870.358 để hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy Heroine. Y đồng ý và hẹn gặp H tại cổng trường tiểu học Minh Nông thuộc phường Minh Nông, thành phố Việt Trì để trao đổi mua bán ma túy. Sau đó, Y đi một mình đến khu vực bờ đê thuộc phường Minh Nông, thành phố Việt Trì gặp và hỏi mua được của một người đàn ông khoảng 40 tuổi tên là Phương 01 gói ma túy có đặc điểm gói bên ngoài bằng giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng là ma túy Heroine với giá 250.000 đồng và mang đến chỗ hẹn cho H. Tại đây, H đưa cho Y 300.000đồng, Y nhận tiền và đưa lại cho

H gói ma túy nói trên. Khi H vừa nhận gói ma túy Y đưa thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, bị cáo Y và H còn khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/7/2020, khi Y đang ở nhà, H gọi điện từ số điện thoại 0862.036.086 đến số điện thoại 0335.870.358 để hỏi mua 300.000đồng tiền ma túy Heroine, Y đồng ý và hẹn gặp H tai khu vực vòng xuyến gần chợ Nú thuộc phường Minh Nông, thành phố Việt Trì để trao đổi mua bán ma túy. Sau đó, Y bắt xe ôm của một người không quen biết đến khu vực bờ đê thuộc phường Minh Nông, thành phố Việt Trì gặp và hỏi mua được của một người đàn ông khoảng 40 tuổi tên là Phương được 01 gói ma túy có đặc điểm gói bên ngoài bằng giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng là ma túy Heroine với giá 250.000 đồng mang về đưa cho H. Tại đây, H đưa cho Y 300.000 đồng, Y nhận tiền và đưa lại cho H gói ma túy có đặc điểm như trên. Tại cơ quan điều tra, H đã thừa nhận 02 lần mua ma túy của Y mục đích để sử dụng cho bản thân vào các ngày 09/7/2020 và 12/7/2020.

Đối với H sau khi mua được ma túy của Y ngày 09/7/2020, H đã sử dụng hết cho bản thân. Ngày 12/7/2020, H còn tàng trữ 0,023 gam ma túy Heroine để sử dụng cho bản thân, khối lượng ma túy Heroine dưới 0,1 gam chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, H chưa bị xử phạt hành chính hay bị xét xử về hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra chuyển Công an thành phố Việt Trì ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông tên Phương mà Y khai đã bán ma túy cho Y, do Y không biết họ tên và địa chỉ cụ thể ở đâu. Ngoài lời khai của Y, không có tài liệu nào khác nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác định người bán ma túy cho Y.

Bản thân Nguyễn Trọng Y năm 1999 đã bị tòa án xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy, Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Trộm cắp tài sản của công dân", đến ngày phạm tội 09/7/2020 chưa được xóa án tích. Tại cơ quan điều tra Nguyễn Trọng Y thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra Y đã tự thú về hành vi bán trái phép chất ma túy cho H ngày 09/7/2020.

Nguyên nhân, điều kiện động cơ mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: Do Nguyễn Trọng Y là người thường xuyên sử dụng trái phép ma túy, không có công ăn việc làm, thu nhập ổn định nên đã mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời tiêu sài cho bản thân.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ, số IMEI1: 357383047086482, kèm 01 sim trong máy số 0862.036.086 thu giữ của H và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy màu đen đã cũ, số IMEI1: 355246080746266AEA, kèm 01 sim trong máy số 0335.870.358 thu giữ của Y khi bắt quả tang, đây là 02 chiếc điện thoại H và Y dùng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy với nhau vào các ngày 09/7/2020, 12/7/2020.

Đối với vật chứng là 0,012 gam ma túy còn lại sau giám định và số tiền 1.500.000đồng thu giữ của Y khi bắt quả tang, trong đó 300.000đồng là tiền Y bán 01 gói ma túy Heroine cho H ngày 12/7/2020 mà có và 1.200.000đồng là tiền Y lao động mà có, hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định bị cáo Y sống phụ thuộc vào gia đình, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, ngoài đồ dùng sinh hoạt hàng ngày và tài sản bị thu giữ bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Y đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số: 166/CT-VKSVT ngày 02/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Y về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b,q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Y phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm b,q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r,s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Y từ 10 năm đến 11 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2020; Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.200.000đồng của bị cáo Nguyễn Trọng Y.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu để tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 710/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại mẫu vật sau giám định bên trong có 0,012 gam chất bột cục màu trắng và 01 sim điện thoại số 0862.036.086 thu giữ của Trần Vũ H và 01 sim số 0335.870.358 thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng Y; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen đã cũ, số IMEI1: 357383047086482 thu giữ của Trần Vũ H và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy màu đen đã cũ, số IMEI1: 355246080746266AEA, thu giữ của Nguyễn Trọng Y; Tịch thu bị cáo Nguyễn Trọng Yên số tiền 300.000đồng để sung quỹ Nhà nước và buộc bị cáo Nguyễn Trọng Yên phải nộp số tiền 300.000đồng để sung quỹ Nhà nước.

3. *Về án phí:* Buộc bị cáo Y phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận đối với bản luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát; Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị

cáo có cơ hội sửa chữa, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*: Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về những căn cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Y đã khai nhận hành vi phạm tội: là đã 02 lần bán trái phép chất chất ma túy cho Trần Vũ H vào ngày 09/7/2020 và ngày 12/7/2020 thu được số tiền tổng cộng là 600.000đồng. Số ma túy mua được Y, H đã sử dụng hết cho bản thân, không thu được vật chứng, nên không xác định được khối lượng ma túy. Còn ngày 12/7/2020 Y bán cho H khối lượng ma túy là 0,023 gam loại Heroine chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Việt Trì phát hiện bắt quả tang và trước lần phạm tội này Y phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng (bị xử phạt 15 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy) chưa được xóa án tích do đó lần phạm tội này của Y thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, Y phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b,q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

"Điều 251: Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. *Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

a,……

b) Phạm tội 02 lần trở lên…

q) Tái phạm nguy hiểm."

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội*: Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng chung và phòng ngừa riêng.

[4]. *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" , " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Trộm cắp

tài sản của công dân" chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho chính mình, lại tiếp tục phạm tội.

[5]. *Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tặng nặng nào. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải và tự thú 01 lần bán trái phép chất ma túy cho H vào ngày 09/7/2020, vì vậy bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là "Người phạm tội tự thú" và "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", nên khi lượng hình cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. *Về hình phạt bổ sung:*

Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự còn quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Quá trình điều tra xác minh, bị cáo ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yêu cá nhân, bị cáo không có tài sản gì khác có giá trị, ngoài số tiền 1.200.000đồng bị thu giữ. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt bổ sung là tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền trên của bị cáo.

[7]. *Về xử lý vật chứng:*

Xét thấy các vật chứng được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì gồm:

- 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,012 gam ma túy còn lại sau khi giám định, đây là vật nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu để tiêu hủy; 01 sim điện thoại số 0862.036.086 thu giữ của H và 01 sim số 0335.870.358 thu giữ của bị cáo Y dùng để liên hệ mua bán ma túy không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ thu giữa của H và điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy màu đen đã cũ thu giữ của bị cáo Y, đây là vật có liên quan đến tội phạm, nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đồng của bị cáo do bán ma túy cho anh H ngày 12/7/2020 và buộc bị cáo phải nộp số tiền 300.000đồng để nộp ngân sách Nhà nước, do bị cáo bán ma túy cho H ngày 09/7/2020.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 09/7/2020 và hành vi tàng trữ 0,023 gam ma túy để sử dụng cho bản thân của Trần Vũ H, khối lượng ma túy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, H chưa bị xử phạt hành chính hay bị xét xử về hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, nên Cơ quan điều tra chuyển Công an thành phố Việt Trì ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính Phủ là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông tên Phương mà Y khai đã bán ma túy cho Y, do Y không biết họ tên và địa chỉ cụ thể ở đâu. Ngoài lời khai của Y, không có tài liệu

nào khác nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác định người bán ma túy cho Y là phù hợp.

[9]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì là phù hợp, nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b,q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r,s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Trọng Y phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng Y 10 (Mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2020.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Trọng Y.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu để tiêu hủy 01 bì niêm phong số 710/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại mẫu vật sau giám định bên trong có 0,012 gam chất bột cục màu trắng; 01 sim điện thoại số 0862.036.086 thu giữ của Trần Vũ H và 01 sim số 0335.870.358 thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng Y.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen đã cũ, số IMEI1: 357383047086482 thu giữ của Trần Vũ H và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy màu đen đã cũ, số IMEI1: 355246080746266AEA, thu giữ của Nguyễn Trọng Y

- Tịch thu bị cáo Nguyễn Trọng Yên số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước. Xác nhận đã thu của bị cáo Y số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), bị cáo Y còn phải nộp số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

(Theo Biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì ngày 03/11/2020 và Biên lai thu tiền số AA/2019/0000062 ngày 04/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Trọng Y phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Cơ quan CSĐT CATP Việt Trì;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THA dân sự Tp Việt Trì;
- Lưu HS+VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Dũng